TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:23/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/7/2023
V/v tranh chấp "hôn nhân và gia đình, ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Tố Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương;

2. Bà Lê Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Thanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 về "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HN ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-HN ngày 17/5/2023, Thông báo mở lại phiên tòa, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Khưu Hồng C, sinh năm 1980, nơi cư trú: tổ 23, khóm Long T, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Ông Tran Phương Thien (Tran Thien P), sinh năm 1969, nơi cư trú: 10360 Splendor, Indianapolis, Indiana, Hoa Kỳ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Khưu Hồng C trình bày:

Bà Khưu Hồng C và ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) được mai mối đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 27/2/2020. Sau khi kết hôn bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) trở về Mỹ, tình cảm dần phai nhạt dẫn đến thường xuyên cãi nhau, tính tình không hợp, không còn tình cảm với nhau. Nay bà C làm đơn khởi kiện ly hôn với ông Tran Phương Thien (Tran Thien P).

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) đã được Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp tống đạt Thông báo thụ lý và Lịch làm việc của Tòa án. Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chủng quốc Hoa kỳ đã thực hiện ủy thác tư pháp vào ngày 29-4-2023 bằng phương thức: Chuyển cho người sống chung cùng đương sự nhưng đến nay ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) không đến Tòa án và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai.

Tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa công bố các đơn và tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Tran Phương Thien (Tran Thien P), sinh năm 1969 có nơi cư trú tại Hoa Kỳ, nguyên đơn có nơi cư trú tại tổ 23, khóm Long Thị D, phường Long Thạnh, thị xã T, tỉnh An Giang. Nguyên đơn khởi kiện ly hôn, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vụ án hôn nhân và gia đình không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên không có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Nguyên đơn bà Khưu Hồng C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn, ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) có địa chỉ tại Hoa Kỳ đã được Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chủng quốc Hoa kỳ thực hiện ủy thác tư pháp bằng phương thức: Chuyển cho người sống chung cùng đương sự (Thông báo thụ lý và Lịch xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang) vào ngày 29/4/2023 nhưng ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) không liên hệ Tòa án và cũng không gửi ý kiến về việc yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, đồng thời bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân của bà Khưu Hồng C và ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) tự nguyện có đăng ký kết hôn giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 27/02/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang, nên được công

nhận là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn khởi kiện ly hôn và trình bày nguyên nhân xin ly hôn là do ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) trở về Mỹ, tình cảm dần phai nhạt dẫn đến thường xuyên cãi nhau, tính tình không hợp, không còn tình cảm với nhau.

Bị đơn ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) đã được Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chủng quốc Hoa kỳ thực hiện ủy thác tư pháp tống đạt Thông báo thụ lý và Lịch làm việc, xét xử của Tòa án nhưng vắng mặt lần thứ hai, không gửi ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của bà C cho Tòa án và cũng không đến Tòa án theo lịch làm việc.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung đã không còn trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn bị đơn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung; Không có

[2.3] Tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Nguyên đơn phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp là 200.000 đồng, khấu trừ tạm ứng đã nộp.

Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài bà C phải chịu là 3.040.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 3.300.000 đồng. Bà C được nhận lại 260.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 273; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Khưu Hồng C.

1. Bà Khưu Hồng C được ly hôn với ông Tran Phương Thien (Tran Thien P).

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Bà Khưu Hồng C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000071 ngày 02/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Bà Khưu Hồng C đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về chi phí tố tụng:

Bà Khưu Hồng C phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 3.300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000220 ngày 06/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Bà C được nhận lại 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bà Khưu Hồng C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng chi phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0068337 ngày 06/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Bà C đã nộp đủ lệ phí ủy thác.

Thời hạn kháng cáo của Khưu Hồng C là 15 ngày kể ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Thời hạn kháng cáo của ông Tran Phương Thien (Tran Thien P) là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang ;
- UBND thị xã T;
- Cục THA dân sự tỉnh An Giang;
- Tòa Gia đình và NCTN;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Tố Giang